

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	20,000 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	13.0%	-	-

DT thuần	2024	YoY
1,327		▲ 95.0
tỷ VNĐ		▲ 7.8%

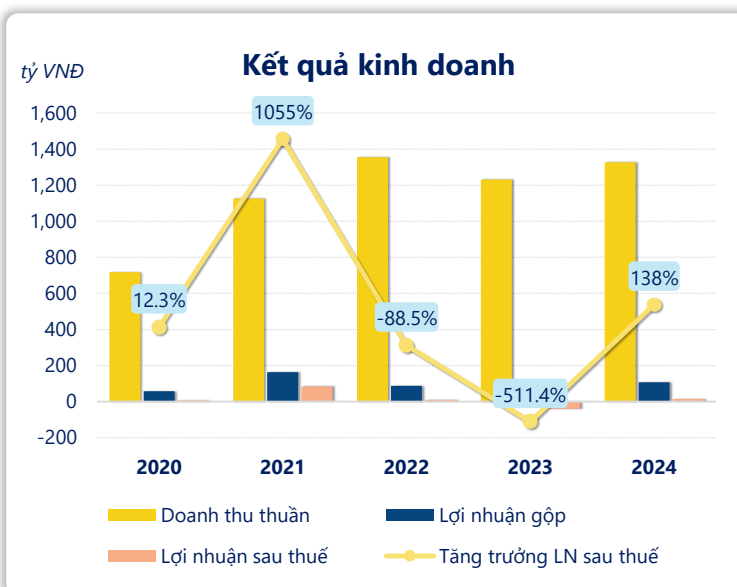
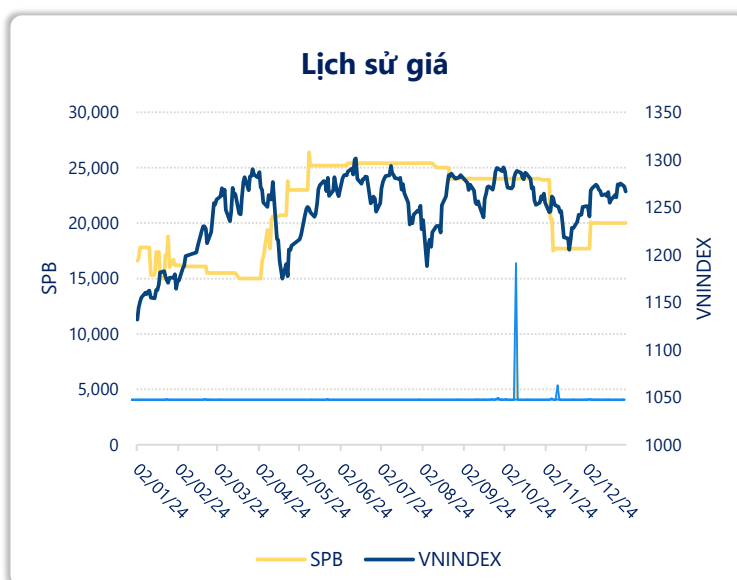
LN gộp	2024	YoY
108		▲ 37.8
tỷ VNĐ		▲ 53.2%

LN thuần	2024	YoY
14.7		▲ 51.4
tỷ VNĐ		▲ 140%

LN sau thuế	2024	YoY
15.2		▲ 54.8
tỷ VNĐ		▲ 138%

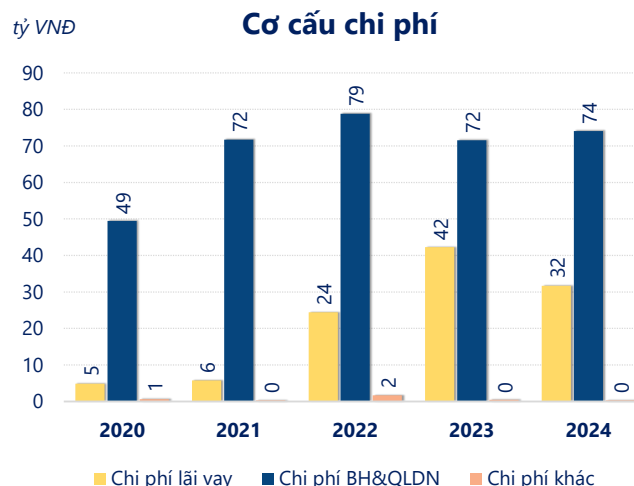
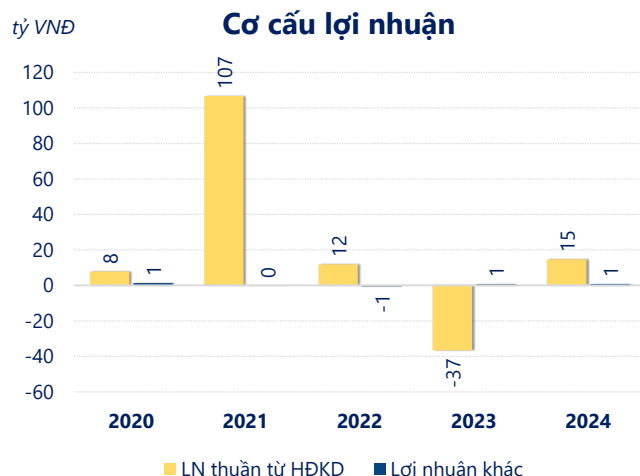
ROE	2024	+/- YoY
6.6%		▲ 24.7%

ROA	2024	+/- YoY
1.7%		▲ 6.0%



Kết quả kinh doanh **SPB** năm **2024**, doanh thu thuần đạt **1,327** tỷ đồng **tăng 7.78%**, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 138%** đạt **15.16** tỷ đồng.

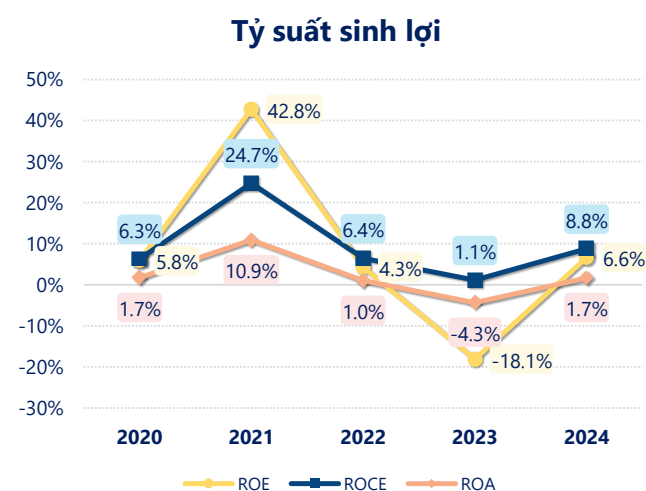
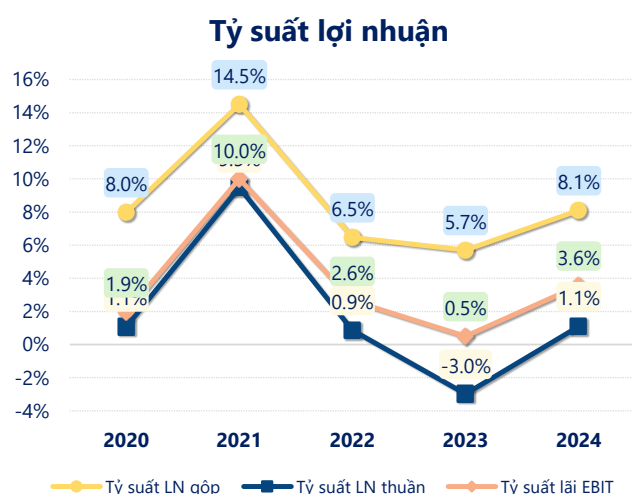
Công ty có sự tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, với **ROE** đạt **6.60%**. Là một tín hiệu tích cực về hoạt động kinh doanh, tuy nhiên công ty cần cải thiện hiệu quả hoạt động tốt hơn.



Năm **2024**, **SPB** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **14.68** tỷ đồng, **tăng lên 51.37** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (20.86 tỷ đồng) là 6.18 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **31.71** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **74.07** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 0.30** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của SPB năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **6.60%**, tuy nhiên vẫn **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



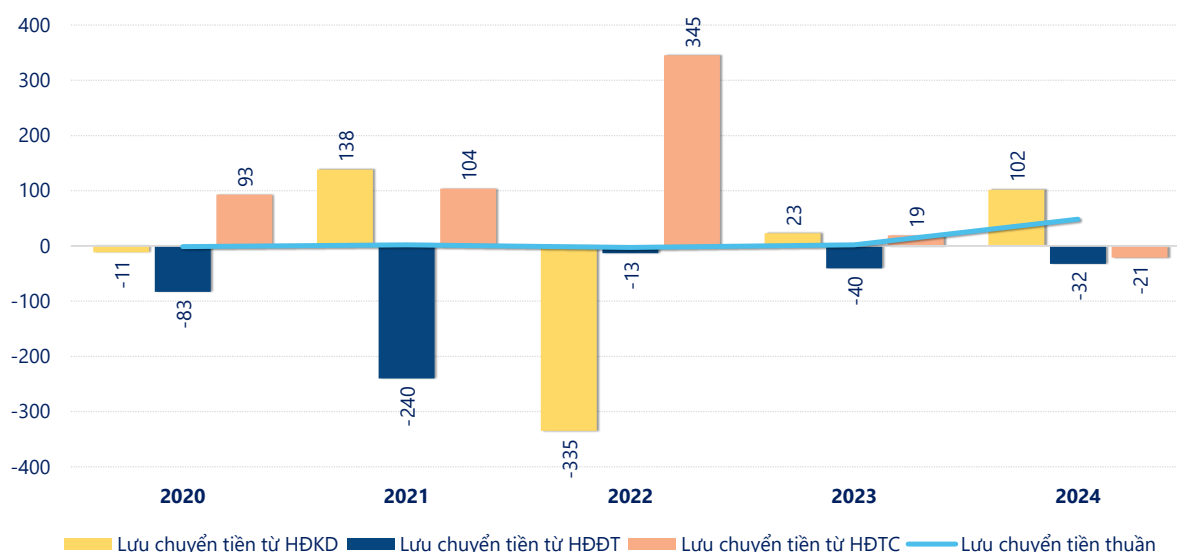
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	718	1,125	1,354	1,232	1,327
Giá vốn hàng bán	661	962	1,267	1,161	1,220
Lợi nhuận gộp	57.3	163	87.6	70.2	108
Doanh thu HĐTC	8.43	26.1	38.3	20.4	18.0
Chi phí TC	8.50	10.9	35.3	55.7	36.8
Chi phí lãi vay	4.84	5.73	24.4	42.2	31.7
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	31.1	41.4	57.0	52.4	50.1
Chi phí QLDN	18.3	30.2	21.8	19.1	24.0
LN thuần từ HĐKD	7.81	107	11.8	-36.7	14.7
Lợi nhuận khác	1.25	0.08	-0.57	0.61	0.82
LN trước thuế	9.06	107	11.2	-36.1	15.5
Lợi nhuận sau thuế	7.23	83.5	9.63	-39.6	15.2
LNST của CĐ cty mẹ	7.23	83.5	9.63	-39.6	15.2

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của SPB bằng **48.40** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (1.82 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **101.8** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-32.39** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-21.00** tỷ đồng.